

Số: **148/2025/QĐST-HNGĐ**

Cầu Giấy, ngày 06 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 176/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Trần Thị P L**; sinh năm: 1987.

ĐKKHKT: Xóm 11, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Hiện cư trú tại: Số 23/259 đường Y, tổ 15, phường X, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- **Anh Trịnh D S**; sinh năm: 1982.

ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn 10/4/2012 của UBND xã S, huyện B, tỉnh Bắc Ninh. Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn ngày 28 tháng 4 năm 2025.

Về quan hệ hôn nhân: Hai anh chị đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 4 năm 2012 tại UBND xã S, huyện B, tỉnh Bắc Ninh trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến tháng 4 năm 2015 thì có mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã được gia đình hai bên và bạn bè hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay hai anh chị có nguyện vọng yêu cầu Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là có căn cứ.

Về con chung: Hai anh chị có 01 con chung là cháu Trịnh K N, sinh ngày 18/12/2012. Khi ly hôn, hai anh chị thỏa thuận, chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trịnh K N. Anh S tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 3.000.000 (Ba triệu) đồng một tháng, kể từ tháng 5/2025 cho đến khi cháu N trưởng thành, có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh S được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của anh S.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị P L và anh Trịnh D S xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Hai anh chị xác nhận có 01 con chung là cháu Trịnh K N, sinh ngày 18/12/2012. Khi ly hôn, hai anh chị thỏa thuận, chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trịnh K N. Anh S tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 3.000.000 (Ba triệu) đồng một tháng, kể từ tháng 5/2025 cho đến khi cháu N trưởng thành, có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh S được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ:* Hai anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của anh S. Chị L đã nộp theo biên lai số 0047198 ngày 25/4/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Cầu Giấy. Chị L đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy;
- UBND xã S, huyện B, Tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi